

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2019/DS-ST
Ngày: 04-11-2019
V/v Tranh chấp hợp đồng vay

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Vững.
Ông Nguyễn Văn Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Sáng - Kiểm sát viên.

Các ngày 01, 04/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 418/2019/TLST - DS ngày 25/7/2019 về “Tranh chấp hợp đồng vay”, theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 140/2019/QĐST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K - Chủ tịch Hội đồng T viên.

Địa chỉ: Số 02, Đường Láng Hạ, quận Ba Đình, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh P – Giám đốc NHNN & PTNT Việt Nam chi nhánh Tháp Mười (theo văn bản ủy quyền số : 510/QĐ-HĐTV-PC, ngày 19/6/2014).

Địa chỉ: Khóm 3, TT MA, huyện TM, Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Thị A sinh năm: 1958

Địa chỉ: Ấp 4, xã TL, huyện TM, Đồng Tháp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bùi Văn B sinh năm: 1957

Địa chỉ: Ấp 4, xã Thạnh Lợi, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

Nguyễn Văn T sinh năm: 1952

Địa chỉ: Ấp VC, xã VCA, huyện TH, Long An.

(Ông P có mặt tại phiên tòa; bà A, ông T có đơn xin vắng mặt; ông B vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngân hàng N, chi nhánh huyện Tháp Mười có ông Nguyễn Thanh P đại diện theo ủy quyền trình bày:

Căn cứ vào hợp đồng vay vốn của bà A có vay của ngân hàng tại các hợp đồng:

+ Hợp đồng vay vốn số 6505LAV201613513 ngày 28/10/2016, số tiền vay 390.000.000đ, dư nợ hiện tại là 312.000.000đ, lãi tạm tính đến ngày 24/6/2019 là 33.975.000đ.

+ Hợp đồng vay vốn số 6505LAV201614412 ngày 28/10/2016, số tiền vay 210.000.000đ, dư nợ hiện tại là 155.000.000đ, lãi tạm tính đến ngày 24/6/2019 là 16.880.000đ.

+ Hợp đồng vay vốn số 6505LAV201714303 ngày 28/11/2017, số tiền vay 133.000.000đ, dư nợ hiện tại là 133.000.000đ, lãi tạm tính đến ngày 24/6/2019 là 15.940.000đ.

Tài sản thế chấp quyền sử dụng đất gồm :

+Tài sản thế chấp mang tên Nguyễn Thị A, diện tích 9.850,1 m², đất ở tại nông thôn và đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc xã Thạnh Lợi.

+Tài sản thế chấp mang tên Nguyễn Văn T, diện tích 13.632 m², đất nuôi trồng thủy sản, tọa lạc xã Thạnh Lợi.

Trong thời gian vay bà A không thực hiện trả gốc và lãi theo đúng kỳ nên Ngân hàng có yêu cầu bà trả nhưng đến nay vẫn không trả.

Nay Ngân hàng N, chi nhánh Tháp Mười yêu cầu bà A và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trả số tiền gốc 600.000.000đ, lãi tạm tính đến ngày 24/6/2019 là 66.795.000đ, tổng cộng 666.795.000đ (Sáu trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng) và tiếp tục đóng lãi đến khi thi hành xong.

Bà Nguyễn Thị A trình bày: Thừa nhận có vay ngân hàng N, chi nhánh huyện Tháp Mười số tiền còn nợ gốc 600.000.000đ và có thế chấp 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nay bà đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền gốc 600.000.000đ, lãi tạm tính đến ngày 24/6/2019 là 66.795.000đ, tổng cộng 666.795.000đ (Sáu trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng) và đồng ý tiếp tục đóng lãi đến khi trả xong nợ.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 07/10/2019 ông Nguyễn Văn T trình bày: Trước kia ông có mua đất của bà Nhiên và ông được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 535, 536, tờ bản đồ số 6 và việc vay tiền của bà A thì

trước đó con của bà A có mượn bằng khoán vay tiền đến nay chưa trả nợ cho Ngân hàng. Nay ông không đồng ý trả tiền nhưng ông đồng ý phát mãi đất.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 70, 71, 73, 234 Bộ luật tố tụng dân sự và những quy định khác của pháp luật. Đối với, ông B vắng mặt tại các phiên hòa giải và phiên tòa xét xử.

Về nội dung: Đình chỉ một phần yêu cầu của Ngân hàng.

Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng N, chi nhánh Tháp Mười buộc bà A, ông B, ông T trả số tiền gốc 286.000.000đ và lãi tính từ ngày 08/10/2019 đến khi trả xong nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng N, chi nhánh Tháp Mười ghi ngày 24/6/2019 là quan hệ tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải của Tòa án quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Ngân hàng N, chi nhánh Tháp Mười có cho bà Nguyễn Thị A, ông Bùi Văn B, ông Nguyễn Văn T vay số tiền 390.000.000 đồng, hợp đồng số 6505LAV2016 13513 ngày 28/10/2016, số tiền vay 210.000.000 đồng, hợp đồng số 6505LAV 201614412 ngày 28/10/2016, số tiền vay 133.000.000 đồng, hợp đồng số 6505LAV201714303 ngày 28/11/2017, trong quá trình vay bà A có trả được một phần nợ gốc của các khoản vay, còn lại số tiền gốc là 600.000.000đ bà A không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng kỳ nên hai bên xảy ra tranh chấp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, ông P đại diện Ngân hàng N, chi nhánh Tháp Mười rút một phần yêu cầu và chỉ yêu cầu bà Nguyễn Thị A, ông Bùi Văn B, ông Nguyễn Văn T trả số tiền gốc 286.000.000đ và lãi tính từ ngày 08/10/2019 đến khi trả xong nợ theo các hợp đồng 6505LAV201613513 ngày 28/10/2016, 6505LAV201614412 ngày 28/10/2016, 6505LAV201714303 ngày 28/11/2017.

Xét yêu cầu của Ngân hàng N, chi nhánh Tháp Mười yêu cầu Nguyễn Thị A, Bùi Văn B, Nguyễn Văn T trả số tiền gốc 286.000.000đ và lãi tính từ ngày 08/10/2019 đến khi trả xong nợ là có cơ sở vì bà A thừa nhận có vay còn nợ lại số tiền gốc 600.000.000đ nhưng do chưa có khả năng thanh toán, đến

ngày 07/10/2019 bà A đã trả được nợ gốc 314.000.000đ và lãi 85.489.112 đồng. Đối với, ông T không đồng ý trả tiền nhưng ông đồng ý phát mãi đất để trả nợ Ngân hàng.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Thị A, Nguyễn Văn T có đơn xin vắng mặt, còn ông B vắng mặt và Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt theo qui định tại khoản 1, 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng.

[7] Do chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng N, chi nhánh Tháp Mười nên bà Nguyễn Thị A, ông Bùi Văn B, ông Nguyễn Văn T phải chịu án phí.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện phát biểu về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Và phát biểu về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Tháp Mười. Như đã nhận định ở phần trên. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật dân sự; khoản 1, 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử:

Đình chỉ một phần yêu cầu của Ngân hàng N, chi nhánh Tháp Mười.

Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng N, chi nhánh Tháp Mười buộc bà Nguyễn Thị A, ông Bùi Văn B, ông Nguyễn Văn T trả số tiền gốc 286.000.000đ (Hai trăm tám mươi sáu triệu đồng) và lãi tính từ ngày 08/10/2019 đến khi trả xong nợ theo các hợp đồng 6505LAV201613513 ngày 28/10/2016, 6505LAV201614412 ngày 28/10/2016, 6505LAV201714303 ngày 28/11/2017.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Thị A, Bùi Văn B, Nguyễn Văn T phải chịu 14.300.000đ án phí dân sự sơ thẩm;

Ngân hàng N, chi nhánh Tháp Mười không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả lại cho Ngân hàng N, chi nhánh Tháp Mười 15.316.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0002330, quyển số 0000047, ngày 27/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

3. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án Ngân hàng N, chi nhánh Tháp Mười được quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án cấp trên. Đối với, bà A, ông B, ông T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ khi nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Tỉnh ĐT;
- VKSND cùng cấp
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.(M)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Mai